

TRƯỜNG THCS CHÁNH HƯNG

TỔ LÍ-HÓA-SINH

GIÁO VIÊN: PHẠM THỊ HƯƠNG

KHỐI LỚP 6

TUẦN 34 - BÀI 28: SỰ SÔI (Tiết 1)

A. LÍ THUYẾT

1. Thí nghiệm : dùng đèn cồn để đun nước



Hình 28.1

+ Theo dõi sự thay đổi nhiệt độ của nước theo thời gian (bắt đầu từ khi nước đạt 40 độ C)

+ Quan sát các hiện tượng xảy ra trong lòng khối nước và trên mặt nước.

Ở trên mặt nước	Ở trong lòng nước
<p>- Hiện tượng I: Có một ít hơi nước bay lên.</p> <p>- Hiện tượng II: Mặt nước bắt đầu xáo động.</p> <p>- Hiện tượng III: Mặt nước bắt đầu xáo động mạnh, hơi nước bay lên rất nhiều.</p>	<p>- Hiện tượng A: Các bọt khí bắt đầu xuất hiện ở đáy bình.</p> <p>- Hiện tượng B: Các bọt khí nổi lên.</p> <p>- Hiện tượng C: Nước reo.</p> <p>- Hiện tượng D: Các bọt khí nổi lên nhiều hơn, càng đi lên càng to ra, khi tới mặt thoáng thì vỡ tung. Nước sôi sùng sục.</p>

+ Ghi nhận kết quả vào bảng

Thời gian theo dõi	Nhiệt độ của nước	Hiện tượng trên mặt nước	Hiện tượng trong lòng nước
0	40	I	A
1	44	I	A
2	50	I	A
3	56	I	A
4	64	I	A
5	71	I	A
6	76	II	B
7	84	II	B
8	89	II	C
9	94	II	C
10	99	II	C

11	100	III	D
12	100	III	D
13	100	III	D
14	100	III	D
15	100	III	D

TRƯỜNG THCS CHÁNH HƯNG

TỔ LÍ-HÓA-SINH

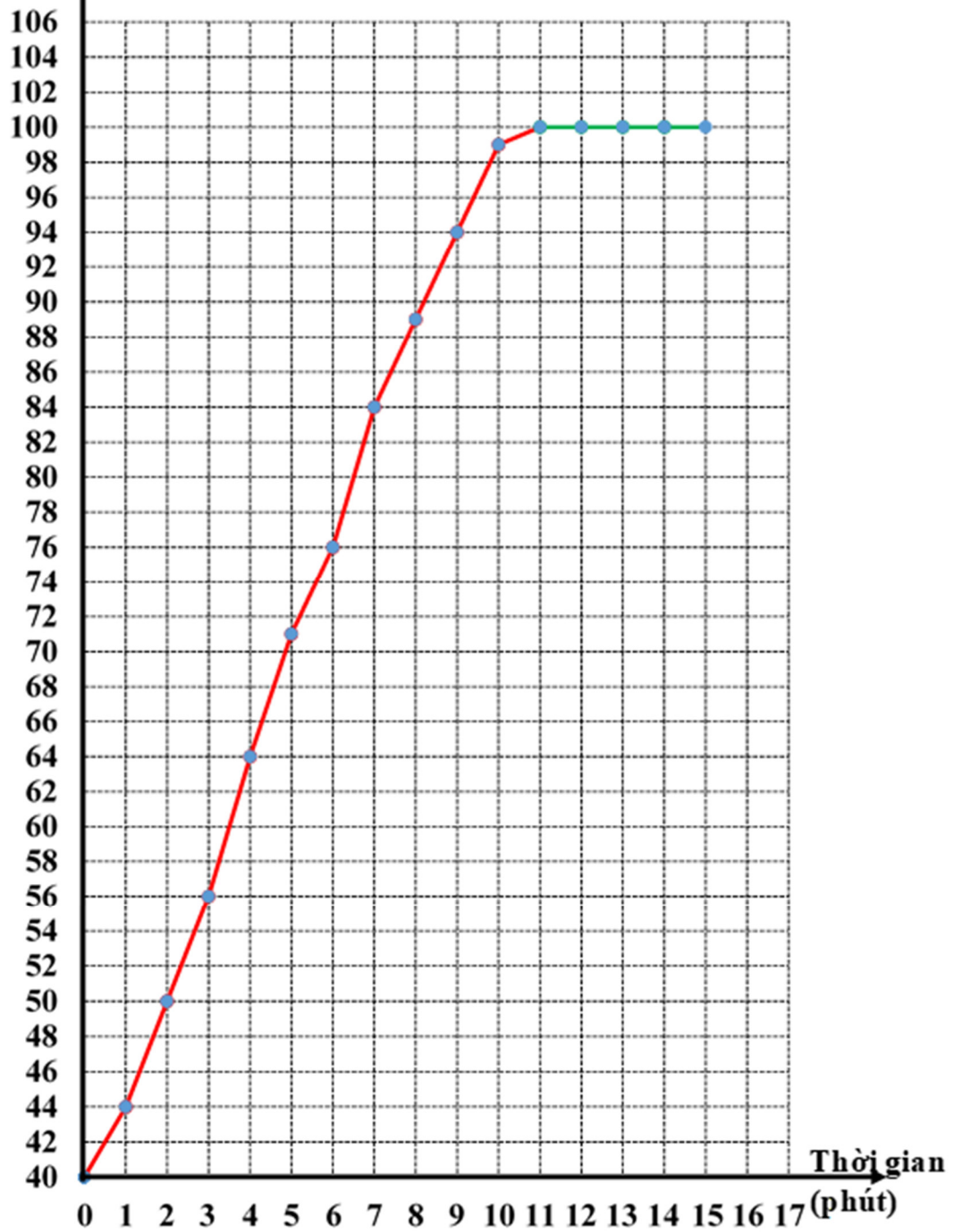
GIÁO VIÊN: PHẠM THỊ HƯƠNG

KHỐI LỚP 6

TUẦN 35 - BÀI 29: SỰ SÔI (Tiết 2)

1. Vẽ đường biểu diễn trên giấy kẻ ô
+ Trục đứng là trục nhiệt độ, gốc của trục nhiệt độ là 40 độ C

+ Trục ngang là trục thời gian, gốc của trục thời gian là phút 0
Nhiệt độ (°C)



A. TRẢ LỜI CÂU HỎI

C1. Ở nhiệt độ nào bắt đầu thấy xuất hiện các bọt khí ở đáy bình?

C2. Ở nhiệt độ nào bắt đầu thấy các bọt khí tách khỏi đáy bình và đi lên mặt nước?

C3. Ở nhiệt độ nào xảy ra hiện tượng các bọt khí nổi lên tới mặt nước, vỡ tung ra và hơi nước bay lên nhiều (nước sôi)?

C4. Trong khi nước đang sôi, nhiệt độ của nước có tăng không?

B. KẾT LUẬN

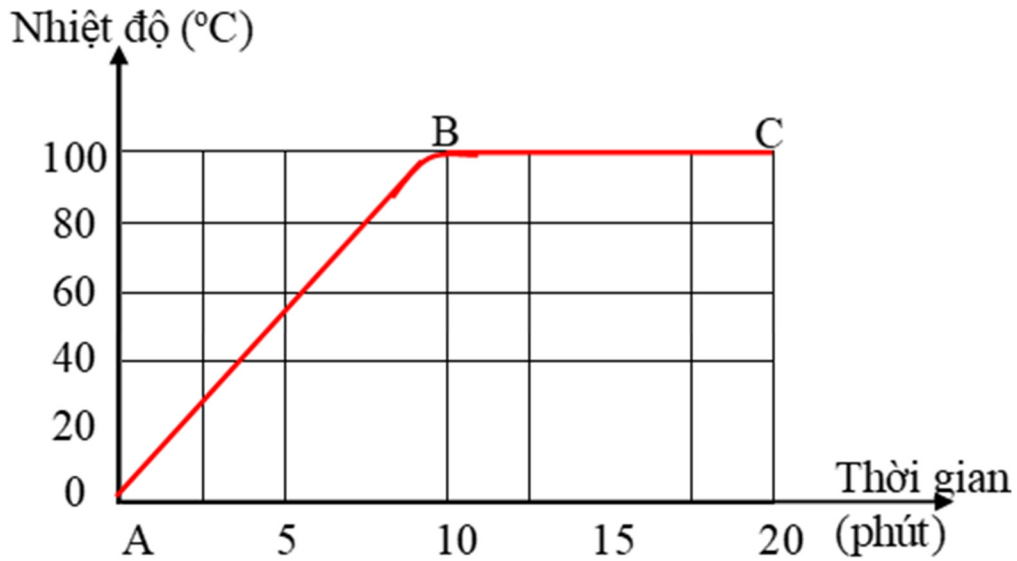
1. Mỗi chất lỏng sôi ở một nhiệt độ nhất định. Nhiệt độ đó gọi là nhiệt độ sôi.

2. Trong suốt thời gian sôi, nhiệt độ của chất lỏng không thay đổi.

C. MỘT SỐ CÂU HỎI VẬN DỤNG

C9-SGK-trang 88

Hình 29.1 vẽ đường biểu diễn sự thay đổi nhiệt độ của nước khi được đun nóng. Các đoạn AB và BC của đường biểu diễn ứng với những quá trình nào?



Hình 29.1

Bài 28-29.6-SBT-trang 80

Sau đây là bảng theo dõi sự thay đổi nhiệt độ theo thời gian của một chất lỏng khi được đun nóng

Thời gian (phút)	0	2	4	6	8	10	12	14	16
Nhiệt độ (°C)	20	30	40	50	60	70	80	80	80

1. Vẽ đường biểu diễn sự thay đổi theo thời gian
2. Có hiện tượng gì xảy ra đối với chất lỏng này từ phút thứ 12 đến phút thứ 16
3. Chất lỏng này có phải là nước không?

TỔNG KẾT CHƯƠNG NHIỆT HỌC

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Hệ thống lại toàn bộ kiến thức chương 2.

2. Kỹ năng:

- Vận dụng các kiến thức đã học để giải quyết các nhiệm vụ học tập.

- Biết làm một số dạng bài tập đơn giản, đổi nhiệt độ, đọc đồ thị, vẽ đồ thị.

II. KIẾN THỨC TRỌNG TÂM

Học sinh ghi nhớ những kiến thức trọng tâm sau đây

1/ Sự nở vì nhiệt của các chất rắn, lỏng, khí

- Khi nhiệt độ tăng, thể tích tăng nên khối lượng riêng giảm và ngược lại.

- Chất khí nở vì nhiệt nhiều nhất, chất rắn nở vì nhiệt ít nhất.

2/ Sự nóng chảy và đông đặc

- Mỗi chất nóng chảy và đông đặc ở một nhiệt độ xác định. Nhiệt độ này gọi là nhiệt độ nóng chảy

- Các chất khác nhau thì nhiệt độ nóng chảy khác nhau.

- Trong thời gian nóng chảy nhiệt độ của chất rắn không thay đổi, dù ta vẫn tiếp tục đun.

3/ Sự bay hơi và ngưng tụ

- Tốc độ bay hơi của một chất lỏng phụ thuộc vào nhiệt độ, gió, diện tích mặt thoáng.

- Các chất lỏng bay hơi ở bất kì nhiệt độ nào.

4/ Sự sôi:

- Ở nhiệt độ sôi thì dù ta có tiếp tục đun thì nhiệt độ vẫn không thay đổi. ở nhiệt độ này chất lỏng bay hơi cả ở trong lòng lẫn trên mặt thoáng của chất lỏng.

- Mỗi chất lỏng sôi ở một nhiệt độ xác định, nhiệt độ này gọi là nhiệt độ sôi.

- Chất lỏng bay hơi cả ở trong lòng chất lỏng lẫn trên mặt thoáng của chất lỏng.

III. VẬN DỤNG

HS vận dụng các kiến thức đã học để giải thích, tìm hiểu các hiện tượng trong thực tế cuộc sống.

Trả lời câu 1 đến câu 5- sgk trang 89, 90, 91 và giải ô chữ hình 30.4-sgk trang 91.